

Số: 01 /2014/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Quy định nội dung chi và mức chi kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 113
	Ngày: 08/01/14
	Chuyên: Căn cứ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2013/NQ-HĐND ngày 10/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 10 về quy định mức chi bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1792/SNV ngày 30/12/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định nội dung chi và mức chi kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Các khoản chi khác phục vụ cho các hoạt động cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi không quy định tại Điều 1 Quyết định này thì áp dụng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị, các tổ chức và cá nhân được giao thực hiện các hoạt động cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 4. Kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước do ngân sách nhà nước bảo đảm và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, KTTH, CBTH.
- Lưu: VT, NC_{lmc08}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Khoa



Phụ lục
**MỨC CHI BẢO ĐẢM CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ
NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI**

(Kèm theo Quyết định số 61 /2014/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	Ghi chú
I	Nội dung và mức chi thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh			
1	Chi xây dựng đề cương chương trình, các cuộc họp góp ý, tổ chức thẩm định kế hoạch, báo cáo, đề cương, chuyên đề			
a	Xây dựng đề cương chương trình			
	+ Xây dựng đề cương chi tiết Chương trình	Đề cương		
	- Cấp tỉnh		900	
	- Cấp huyện		750	
	- Cấp xã		600	
	+ Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương của Chương trình	Chương trình, đề án		
	- Cấp tỉnh		1.500	
	- Cấp huyện		1.250	
	- Cấp xã		1.000	
b	Chi các cuộc họp góp ý, tổ chức thẩm định kế hoạch, báo cáo, đề cương, chuyên đề:			
	+ Chủ trì cuộc họp	Người/buổi		
	- Cấp tỉnh		150	
	- Cấp huyện		120	
	- Cấp xã		90	
	+ Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi		

	- Cấp tỉnh		100	
	- Cấp huyện		80	
	- Cấp xã		60	
	+ Bài tham luận	Bài viết		
	- Cấp tỉnh		300	
	- Cấp huyện		240	
	- Cấp xã		180	
	+ Bài nhận xét, góp ý chỉnh sửa	Bài viết		
	- Cấp tỉnh		200	
	- Cấp huyện		160	
	- Cấp xã		120	
2	Chi tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về cải cách hành chính			
a	Chi biên soạn đề thi (bao gồm cả hướng dẫn và biểu điểm)		Thực hiện theo quy định của Liên tịch Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn mức chi xây dựng ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi cấp địa phương và cấp quốc gia, cụ thể: + Thi ở cấp tỉnh: áp dụng bằng 100% mức chi của quy định. + Thi ở cấp huyện: áp dụng bằng 80% mức chi của quy định. + Thi ở cấp xã: áp dụng bằng 60% mức chi của quy định.	
b	Chi bồi dưỡng chấm thi (ban giám khảo), xét công bố kết quả cuộc thi (tối đa không quá 7 người)	Người/ngày	150	Tối đa không quá 5 ngày
c	Chi bồi dưỡng cho thành viên ban tổ chức cuộc thi			

	Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký, thành viên hội đồng thi	Người/ngày	150	
d	Chi giải thưởng			
	* Cuộc thi tổ chức quy mô cấp tỉnh			
	- Giải nhất	Giải thưởng		
	+ Tập thể		1.500	
	+ Cá nhân		750	
	- Giải nhì	Giải thưởng		
	+ Tập thể		1.000	
	+ Cá nhân		500	
	- Giải ba	Giải thưởng		
	+ Tập thể		800	
	+ Cá nhân		400	
	- Giải khuyến khích	Giải thưởng		
	+ Tập thể		500	
	+ Cá nhân		250	
	* Cuộc thi tổ chức quy mô cấp huyện			
	- Giải nhất	Giải thưởng		
	+ Tập thể		1.000	
	+ Cá nhân		600	
	- Giải nhì	Giải thưởng		
	+ Tập thể		800	
	+ Cá nhân		500	
	- Giải ba	Giải thưởng		

	+ Tập thể		600	
	+ Cá nhân		400	
	- Giải khuyến khích	Giải thưởng		
	+ Tập thể		400	
	+ Cá nhân		200	
	* Cuộc thi tổ chức quy mô cấp xã			
	- Giải nhất	Giải thưởng		
	+ Tập thể		800	
	+ Cá nhân		500	
	- Giải nhì	Giải thưởng		
	+ Tập thể		600	
	+ Cá nhân		400	
	- Giải ba	Giải thưởng		
	+ Tập thể		400	
	+ Cá nhân		250	
	- Giải khuyến khích	Giải thưởng		
	+ Tập thể		300	
	+ Cá nhân		150	
3	Chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở địa phương (một cửa, một cửa liên thông, một cửa hiện đại)	Người/tháng	200 (áp dụng mức chi quy định tại Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010, Quyết định 243/2010/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 của UBND tỉnh Quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm	

			việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa tỉnh Quảng Ngãi).	
II	Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư 172/2012/TT-BTC và các văn bản viện dẫn áp dụng			
1	Chi xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ công tác cải cách hành chính		Áp dụng mức chi tối đa quy định tại Thông tư Liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND	
2	Chi nghiên cứu các đề tài khoa học phục vụ công tác cải cách hành chính; chi xây dựng các chuyên đề của các Đề án, Dự án về cải cách hành chính; chi các hội thảo khoa học, diễn đàn khoa học về cải cách hành chính		Áp dụng mức chi tối đa quy định tại Thông tư liên tịch số 44/2007/TTLT-BTC-BKH-CN ngày 07/5/2007 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước	
3	Chi tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn và công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác cải cách		Áp dụng mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán,	

	hành chính; chỉ tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao nhận thức và cung cấp thông tin cho cán bộ, phóng viên biên tập viên phụ trách các chuyên trang, chuyên mục cải cách hành chính tại các cơ quan báo, đài ở địa phương.		quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức	
4	Chỉ tổ chức các cuộc điều tra, khảo sát, thu thập thông tin và xử lý dữ liệu thống kê về cải cách hành chính; điều tra, khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức về cải cách hành chính		Áp dụng mức chi tối đa quy định tại Thông tư 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê	
5	Chỉ tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm về cải cách hành chính		Áp dụng mức chi tối đa quy định tại Quyết định số 34/2010/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi. (Cụ thể hóa Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh)	
6	Chi thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính			

a	Chi xây dựng tin, bài, ấn phẩm, sản phẩm truyền thông về cải cách hành chính		Đối với chế độ nhuận bút thực hiện theo quy định tại Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ và Thông tư Liên tịch số 21/2003/TTLT-BVHTT-BTC ngày 01/7/2003 của Bộ Văn hóa Thông tin, Bộ Tài chính hướng dẫn việc chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng Quỹ nhuận bút đối với một số loại hình tác phẩm quy định tại Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ.	
b	Chi xây dựng, duy trì thường xuyên các chuyên mục về cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng; chi xây dựng, nâng cấp, quản lý và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu cải cách hành chính, Website cải cách hành chính; chi thiết kế băng rôn, pano, khẩu hiệu để tuyên truyền về cải cách hành chính		Đối với chi tạo lập thông tin điện tử áp dụng mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước. Đối với các khoản chi khác căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.	
7	Chi tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện CCHC, các đoàn đi công tác trong nước triển khai các công việc liên quan đến CCHC; chi cho đoàn			

	công tác khảo sát, học tập kinh nghiệm về CCHC ở nước ngoài.			
a	Các đoàn đi trong nước		Áp dụng mức chi tối đa quy định tại Quyết định số 34/2010/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi. (Cụ thể hóa Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh)	
b	Chi đoàn đi nước ngoài		Áp dụng mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính Quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí	
8	Chi thuê chuyên gia tư vấn về CCHC			
a	Chuyên gia trong nước		Áp dụng mức chi theo quy định của Bộ Tài chính về hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho công tác kiểm soát thủ tục hành chính	
b	Chuyên gia nước ngoài			
9	Chi mua các ấn phẩm, sách báo, tạp chí phục vụ công tác		Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp	

	ngiên cứu CCHC		pháp	
10	Chi dịch tài liệu		Áp dụng mức chi tối đa quy định tại Quyết định số 13/2010/QĐ-UBND ngày 02/6/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ chi tiêu tiếp khách tại Quảng Ngãi. (Cụ thể hóa Nghị quyết số 06/2010/NQ-HĐND ngày 16/4/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh)	
11	Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có thành tích trong hoạt động cải cách hành chính.		Áp dụng mức chi quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Quyết định số 21/2011/QĐ-UBND ngày 04/10/2011 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng	
12	Một số khoản chi khác phục vụ công tác cải cách hành chính.			
a	Chi làm thêm giờ.		Áp dụng mức chi quy định tại Thông tư Liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày	

			05/01/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ công chức, viên chức	
b	Chi mua văn phòng phẩm, vật tư, trang thiết bị và các chi phí khác phục vụ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và một số khoản chi khác		Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp	
c	Một số khoản chi khác		Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp	